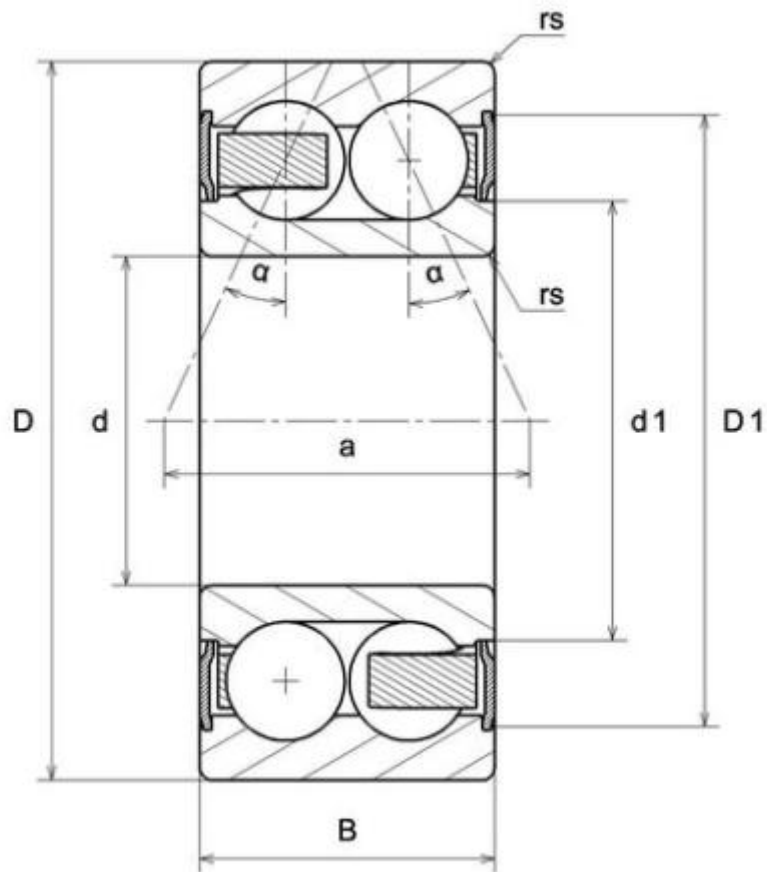


Vòng bi 5201EEG15



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	12 mm
D - Đường kính ngoài	32 mm
B - Chiều rộng	15,9 mm
d1 - Đường kính ngoài vòng trong	18,3 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	28 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	16,6 mm
α - Góc tiếp xúc	25 °

rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	0,6 mm
Khe hở vòng bi	CN
Lớp chính xác	P0
Trọng lượng	0,051 kg

TẦN SỐ VÒNG BI

BPFO - Tần số vòng ngoài đặc trưng (60 vòng/phút)	2,635 Hz
BPFI - Tần số vòng trong đặc trưng (60 vòng/phút)	4,365 Hz
FTF - Tần số lồng đặc trưng (60 vòng/phút)	0,376 Hz
BSF - Tần số đặc trưng của phần tử lăn (60 vòng/phút)	3,443 Hz

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	10,4 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	5,9 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỏi	0,38 kN
f0 - Hệ số	12.8
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	16000 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	16 mm
da max - Đường kính vai tối đa IR	18,3 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	28 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	0,6 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor